



**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
TT NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC & CHÍNH SÁCH QUỐC GIA**

**DỰ THẢO
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC
& CHÍNH SÁCH QUỐC GIA
GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Tp.HCM, tháng 05 năm 2016

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1. Tên trung tâm:

- **Tên tiếng Việt:** Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia - Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

2. Tên viết tắt:

- **Tên tiếng Việt:** TTNCCL&CSQG

- **Tên tiếng Anh:** CSS

3. Cơ quan chủ quản: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

4. Địa chỉ: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

5. Liên lạc

- **Điện thoại:** 083.9111364

- **Website:** <http://css.hcmussh.edu.vn/>

- Email: css@hcmussh.edu.vn

6. Lịch sử hình thành và phát triển

Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia được thành lập theo Quyết định số 618/QĐ-XHNV-TCCB ngày 06/11/2012 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp.HCM.

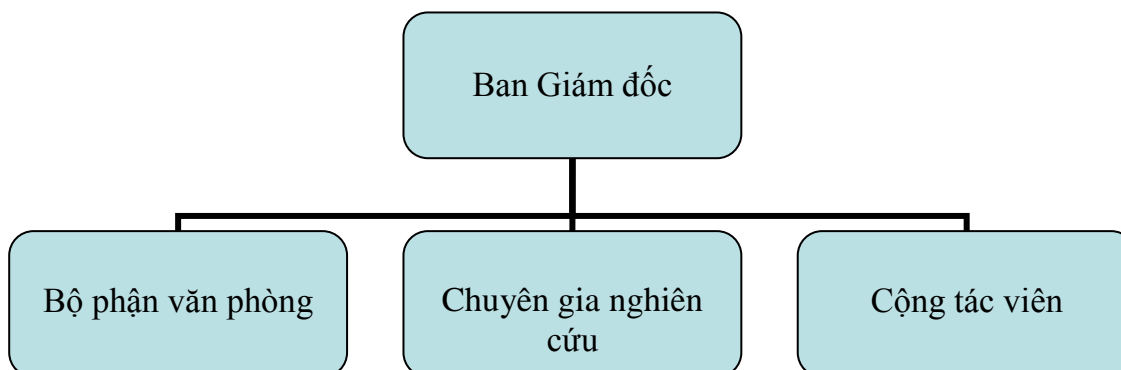
7. Đội ngũ nhân sự và cơ cấu tổ chức

Ban Giám đốc: 2 người

Thư ký: 1 người

Chuyên gia nghiên cứu: 1 người

Tổ chức bộ máy trung tâm bao gồm:



MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

1. Mục tiêu của Trung tâm

- Nghiên cứu những vấn đề chiến lược, xây dựng các chiến lược phát triển và tư vấn, giám định, phản biện các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch phát triển trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.
- Xây dựng Trung tâm trở thành đơn vị nghiên cứu khoa học Chiến lược chất lượng cao, góp phần thiết thực cho sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của đất nước.

2. Chức năng và nhiệm vụ

Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia có các chức năng và nhiệm vụ sau:

- Một là, nghiên cứu ứng dụng, dự báo, đặc biệt là tập trung nghiên cứu những vấn đề chiến lược, tạo ra những luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách và chiến lược phát triển trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, môi trường, khoa học – công nghệ, giáo dục – đào tạo, y tế...); nghiên cứu, xây dựng đề xuất các chủ trương, chính sách và các chiến lược phát triển bền vững (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn) trong các lĩnh vực của đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, môi trường, khoa học – công nghệ, giáo dục – đào tạo, y tế...).
- Hai là, thực hiện các hoạt động dịch vụ, tư vấn, giám định và phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, đề tài, dự án, kế hoạch phát triển trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, môi trường, khoa học – công nghệ, giáo dục – đào tạo, y tế...); tổ chức bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học và giảng viên mang tính chuyên nghiệp; kết hợp nghiên cứu khoa học với đào tạo sau đại học để góp phần nâng cao chất lượng cán bộ theo hướng đại học nghiên cứu.
- Ba là, phối hợp với các trường đại học, các cơ quan nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học và in ấn, xuất bản, công bố những sản phẩm khoa học. Đồng thời, tổ chức hoạt động dịch vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

Phần I: PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

VÀ HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM GIAI ĐOẠN 2013-2015

I. PHÂN TÍCH SWOT, TẦM NHÌN, SỨ MỆNH

1.1 Phân tích SWOT

Điểm mạnh	Điểm yếu
<ul style="list-style-type: none">- Được sự lãnh đạo trực tiếp của Hiệu trưởng nhà trường;- Đội ngũ nhân viên trẻ, năng động và có nhiệt huyết.	<ul style="list-style-type: none">- Lực lượng nghiên cứu viên của trung tâm còn mỏng, thiếu kinh nghiệm;- Chưa xây dựng được lực lượng cộng tác viên/chuyên gia đầu ngành;
Cơ hội	Thách thức
<ul style="list-style-type: none">- Trở thành trung tâm nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia đóng góp vào sự phát triển của trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Tp.HCM	<ul style="list-style-type: none">- Đã có nhiều trung tâm nghiên cứu về cùng lĩnh vực với quy mô lớn- Là trung tâm nghiên cứu khoa học về lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, lại nghiên cứu về lĩnh vực khó và đòi hỏi tầm nhìn chiến lược nên vấn đề kinh phí của trung tâm gặp nhiều khó khăn.

1.2 Tầm nhìn

Phân đầu đến năm 2030 trở thành một trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia xuất sắc, đóng góp vào sự phát triển của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp.HCM.

1.3 Sứ mệnh

- Tiến hành những nghiên cứu ứng dụng về chiến lược và chính sách quốc gia;
- Trở thành đầu mối tổ chức nghiên cứu, triển khai các dịch vụ tư vấn, phân tích, phản biện khoa học; bồi dưỡng ngắn hạn về chính sách quốc gia.

II. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

2.1. Bối cảnh quốc tế

Trong những năm vừa qua, hoà bình hợp tác cùng phát triển vẫn là xu hướng chính của các nước trên thế giới. Tuy nhiên, trong quá trình hợp tác giữa các nước, một số nước lớn đã sử dụng sự vượt trội về sức mạnh tổng hợp (bao gồm kinh tế,

quân sự, khoa học kỹ thuật,..) để chèn ép các nước nhỏ, đặt ra cho các nước nhỏ những thách thức lớn trong việc hợp tác.

Tình hình an ninh khu vực và thế giới cũng có những chuyển biến phức tạp. Vấn đề an ninh hiện nay bao gồm cả an ninh truyền thống và phi truyền thống. Ngoài những vấn đề như vũ khí hạt nhân, chiến tranh, xung đột giữa các sắc tộc thì khủng bố, nhà nước IS, an ninh mạng, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, lương thực,... đang đe dọa đến sự phát triển của nhân loại.

Thế kỷ XXI được xem là thế kỷ của nền kinh tế tri thức, đánh dấu một kỷ nguyên mới của xã hội loài người. Trong đó, năng lực và sự sáng tạo không ngừng của con người được xác định là nguồn tài nguyên vô tận cho sự phát triển của một quốc gia. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao (có trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm, ý thức trách nhiệm..) đang là hướng đi của nhiều nước trên thế giới.

2.2. Bối cảnh trong nước

Sau gần 30 năm đổi mới, Việt Nam đạt được nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực. Nền kinh tế của đất nước đạt được tốc độ phát triển cao. Tình hình chính trị của đất nước ổn định. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Vị thế của Việt Nam trên thế giới được nâng cao. Tuy nhiên cũng trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, nhiều thách thức đã xuất hiện như vấn đề kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cải cách hành chính, tệ quan liêu tham nhũng, cải cách toàn diện nền giáo dục Việt Nam,...

Cùng với khoa học và công nghệ, Đảng và Nhà nước xem giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; coi trọng cả ba mặt: mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả. Trong những thập kỷ qua, nền giáo dục Việt Nam có những bước phát triển, có những thành tựu đáng ghi nhận. Tuy nhiên, nền giáo dục nước ta đang ẩn chứa rất nhiều yếu kém, bất cập. Đại hội IX, X đến Đại hội XI của Đảng đã nêu rõ: Giáo dục - đào tạo còn nhiều hạn chế, yếu kém, bất cập chậm được khắc phục; Nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục còn lạc hậu, chậm đổi mới; Hệ thống giáo dục quốc dân không hợp lý, thiếu đồng bộ, chưa liên thông, mất cân đối; Quản lý nhà nước trong giáo dục còn nhiều yếu kém, bất cập, chậm đổi mới, là nguyên nhân chủ yếu của nhiều nguyên nhân khác,... Thực trạng đó đã đặt ra yêu cầu đổi mới nền giáo dục Việt Nam.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp.HCM có lịch sử gần 60 năm hình thành và phát triển. Hiện nay, trường có hơn 22.000 sinh viên các hệ đại học và sau đại học được đào tạo theo 54 chương trình giáo dục (phân ngành) thuộc 27 ngành đào tạo bậc đại học, 43 chương trình sau đại học và trên 10 chương trình liên kết quốc tế. Là một đơn vị nghiên cứu thuộc trường, trung tâm nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia từ khi được thành lập đã có được uy tín, tin cậy của xã hội dành cho trường nói chung và trung tâm nói riêng. Đây là một thuận lợi rất lớn trong các hoạt động của trung tâm.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp.HCM có 8 trung tâm làm chức năng nghiên cứu và một số trung tâm vừa thực hiện chức năng dịch vụ kết hợp với nghiên cứu. So với các trung tâm còn lại thì trung tâm nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia còn non trẻ. Đối tượng nghiên cứu của trung tâm lại là chiến lược và chính sách của quốc gia, lĩnh vực nghiên cứu này đòi hỏi những nhà khoa học giỏi chuyên môn và nhiều kinh nghiệm. Đây là một thách thức lớn cho trung tâm trong thời gian vừa qua. Bởi muốn xây dựng được đội ngũ nghiên cứu giỏi thì cần thời gian và nguồn lực tài chính. Thêm vào đó, việc hoạch định phát triển của khối trung tâm nghiên cứu chưa được quan tâm đúng mức nên trong hoạt động của các đơn vị này còn trùng lặp về mặt nội dung. Số lượng trung tâm nhiều cũng tạo ra áp lực cạnh tranh nhưng đồng thời cũng tạo ra cơ hội hợp tác giữa các đơn vị.

III. HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM GIAI ĐOẠN 2013-2015

Ba năm vừa qua là giai đoạn trung tâm mới ra đời và đi vào hoạt động. Mục tiêu chung của trung tâm trong giai đoạn này là đi vào ổn định, xây dựng được những định hướng phát triển cơ bản của một đơn vị (về lĩnh vực nghiên cứu, khu vực nghiên cứu ưu tiên), xây dựng thương hiệu trung tâm trong xã hội và nhất là xây dựng đội ngũ nghiên cứu, chuyên gia, ban tư vấn của trung tâm. Cụ thể:

3.1 Xây dựng năng lực nghiên cứu:

3.1.1 Thành tựu:

- Có sự liên kết chặt chẽ với các đơn vị nghiên cứu và đào tạo có uy tín như Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật Tp.HCM, Học viện Cán bộ Tp.HCM, Trung tâm Lý luận Chính trị, Đại học Quốc gia TP. HCM... trong việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học như tọa đàm, hội thảo khoa học.

- Xây dựng được đội ngũ cộng tác viên là những chuyên gia nghiên cứu đầu ngành trên nhiều lĩnh vực như Triết học, Xã hội học, Lịch sử, Văn hoá, Kinh tế, Xã hội học, Môi trường,..

- Thường xuyên cử cán bộ của trung tâm tham dự các hội thảo, hội nghị liên quan đến các vấn đề chính sách, chiến lược phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục,...

3.1.2 Hạn chế:

- So sánh với các nhiệm vụ và chức năng ban đầu theo đề án thành lập trung tâm đặt ra thì trong giai đoạn hoạt động vừa qua, rõ ràng, trung tâm vẫn chưa thành công trong việc xây dựng thương hiệu, đội ngũ và tìm kiếm dự án. Đặc biệt, các nghiên cứu của trung tâm còn dàn trải trên nhiều lĩnh vực mà chưa có những lĩnh vực và khu vực mà khi nhắc tới, người ta nghĩ ngay đến trung tâm.

- Chưa thành lập được các nhóm nghiên cứu của trung tâm do nhân lực trung tâm có hạn; số lượng cán bộ nghiên cứu đầu ngành, nhiều kinh nghiệm của trung tâm còn quá ít (2 người). Hai cán bộ còn lại của trung tâm thì tuổi đời còn trẻ, kinh nghiệm và năng lực nghiên cứu cần phải học tập thêm nhiều;

3.2 Nghiên cứu khoa học

3.2.1 Thành tựu: tuy mới được thành lập và phát triển trong vòng hơn 2 năm nhưng trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia đã có những đề tài nghiên cứu khoa học, những hội thảo, tọa đàm chất lượng cao, thu hút đông đảo các nhà khoa học uy tín tham gia và báo chí đưa tin.

Thứ nhất, xây dựng được hướng nghiên cứu và khu vực nghiên cứu trọng điểm. Trong giai đoạn 2012-2015, trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia đã xây dựng được 4 hướng nghiên cứu chính. Cụ thể:

Hướng nghiên cứu 1: Các mối quan hệ trong quá trình đổi mới của Việt Nam do Bộ Chính trị đề ra

Tháng 6/2014 Tọa đàm khoa học “*Mối quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển*”

- Tháng 7/2014 Tập tài liệu *Mối quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển*
- Tháng 8/2014 Tập tài liệu *Mối quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa và Mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị*
- Tháng 12/2015 Tập tài liệu Tổng kết 8 mối quan hệ trong quá trình đổi mới của Việt Nam do Bộ Chính trị đề ra

Hướng nghiên cứu 2: Phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long

- Tháng 1/2014 Hội thảo khoa học cấp Quốc gia “*Phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long – Những vấn đề lý luận và thực tiễn*”
- Tháng 5/2014 TS. Nguyễn Hữu Nguyên, *Những vấn đề đặt ra trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn ở ĐBSCL*
- Hội thảo khoa học *Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ĐBSCL – 30 năm nhìn lại*
- Tháng 10/2014 TS. Nguyễn Hữu Nguyên, *Những vấn đề lý luận và cơ chế, chính sách đối với tái cơ cấu nông nghiệp vùng ĐBSCL*
- Hội thảo khoa học *Liên kết vùng ĐBSCL trong cơ cấu, chuyển đổi mô hình tăng trưởng”*
- Tháng 1/2015 Hội thảo khoa học cấp Quốc gia *Phát triển bền vững giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực ở đồng ĐBSCL”*

Hướng nghiên cứu 3: Thành phố Hồ Chí Minh: những vấn đề phát triển bền vững

- Năm 2013 Đề tài “*Phương hướng và các giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới*”
- Năm 2014 Phối hợp với Liên hiệp hội các hội KH&KT TP.HCM
Đề tài “*Đặc điểm và vai trò của giai cấp công nhân ở TP. Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại*”

hóa”

Năm 2014 Phôi hợp với Liên hiệp hội các hội KH&KT TP.HCM
Đề tài *Điều tra, đánh giá thực trạng đời sống của công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước ở TP.HCM*

Năm 2014 Phôi hợp với Liên hiệp hội các hội KH&KT TP.HCM
Đề tài *Điều tra, đánh giá thực trạng đời sống công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở TP.HCM*

Năm 2014 Phôi hợp với Liên hiệp hội các hội KH&KT TP.HCM
Đề tài *Điều tra, đánh giá thực trạng đời sống công nhân đang làm việc ở các doanh nghiệp tư nhân ở TP.HCM*

Năm 2014 Phôi hợp với Liên hiệp hội các hội KH&KT TP.HCM
Đề tài *“Các giải pháp cải thiện đời sống của giai cấp công nhân ở TP.Hồ Chí Minh trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*

Tháng 10/2014 Phôi hợp với Liên hiệp hội các hội KH&KT TP.HCM
Toạ đàm khoa học *“Cơ sở lý luận và phương pháp luận nghiên cứu quản lý phát triển xã hội ở Tp.HCM trong điều kiện đổi mới chính quyền đô thị”*

Tháng 11/2014 Toạ đàm khoa học *“Cơ sở lý luận và phương pháp luận nghiên cứu quản lý phát triển xã hội ở TP.Hồ Chí Minh trong điều kiện đổi mới chính quyền đô”*

Hướng nghiên cứu 4: Những vấn đề biển đảo Việt Nam

Tháng 7/2014 Toạ đàm khoa học *“Đổi sách của Việt Nam ở Biển Đông – những vấn đề pháp lý và hành động”*

Năm 2014 Sự biến đổi địa chính trị ở biển Đông (từ sau chiến tranh Lạnh đến nay), Tạp chí Khoa học và Phát triển công nghệ, ISSN 1859-0128, số 17.

Võ Văn Sen, Nguyễn Thế Trung

Tháng 8/2014 Tập tài liệu *Đổi sách của Việt Nam ở biển Đông - những vấn đề pháp lý và hành động*

Tháng 9/2014 Tập tài liệu *Chiến lược của Việt Nam trên biển Đông*

Nâng cao vai trò của cộng đồng địa phương trong công tác bảo tồn, phát huy và sáng tạo văn hoá biển Nam bộ

Nguyễn Thế Trung

Sách Quản lý tổng hợp đới bờ vùng Nam bộ trước tác động của biến đổi khí hậu, National University Ho Chi Minh City Publishing House, ISBN 978-604-73-3785-9, 2015

Tháng 7/2015 *Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sinh kế của cư dân trên các đảo thuộc tỉnh Kiên Giang*

Nguyễn Thế Trung

Hội thảo “Bàn giải pháp phát triển kinh tế biển theo hướng bền vững trước thách thức của biến đổi khí hậu ở các tỉnh”, tỉnh Bình Thuận

Tháng 7/2014

Công cuộc bảo vệ chủ quyền vùng biển đảo Hà Tiên – Kiên Giang của nhà Nguyễn (1802-1858)

Nguyễn Thế Trung

Hội thảo “Văn hoá biển, đảo nguồn lực phát triển bền vững và giáo dục chủ quyền biển đảo trong trường học”, Nha Trang province

Tháng 9/2014

Nâng cao vai trò của cộng đồng địa phương trong công tác bảo tồn, phát huy và sáng tạo văn hoá biển đảo ở Nam bộ

Nguyễn Thế Trung

Hội thảo 40 năm khoa học xã hội Nam bộ (1975-2015), Tp.Hồ Chí Minh.

Thứ hai, đảm bảo số lượng và chất lượng của sản phẩm nghiên cứu. Cụ thể

- ✓ Chủ nhiệm và thành viên tham gia thực hiện 11 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp;

- ✓ Công bố 20 bài nghiên cứu khoa học trên các tạp chí chuyên ngành;
- ✓ Tham gia viết tham luận cho gần 30 hội thảo khoa học các cấp;
- ✓ Tổ chức 2 hội thảo cấp quốc gia về vấn đề giáo dục và phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long;
- ✓ Tổ chức 4 tọa đàm về 8 mối quan hệ trong quá trình đổi mới của Việt Nam do Bộ Chính trị đề ra;
- ✓ Xây dựng 6 tập tài liệu của trung tâm

- Phản biện xã hội là một trong những mảng thành công của trung tâm trong giai đoạn hoạt động vừa qua. Đối với các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm đều đóng góp nhiều ý kiến phản biện trên cả các phương tiện truyền thông đại chúng (báo Tuổi Trẻ, Sài Gòn giải phóng, Báo Người lao động, Kênh truyền hình VTC14, VTV 9, HTV,...)

3.2.1 Hạn chế

- Chưa có những sản phẩm nghiên cứu khoa học đột phá, khẳng định thương hiệu trung tâm. Các đề tài, dự án do các thành viên trung tâm tham gia, chủ trì tuy gắn liền với nhiều những vấn đề thực tiễn nhưng chưa được giới thiệu rộng rãi đến bạn đọc nên thương hiệu của trung tâm chưa được như mong muốn;
- Trung tâm được thành lập và hoạt động theo “*cơ chế lấy thu bù chi*” nên nguồn tài chính của trung tâm hầu như là không có. Về mặt công trình nghiên cứu khoa học, trung tâm có thể đảm bảo số lượng và chất lượng các công trình nghiên cứu nhưng nguồn thu của trung tâm lại rất hạn chế. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến tính chủ động của trung tâm trong mọi hoạt động, nhất là nghiên cứu khoa học, hội thảo, hội nghị.

3.3 Cơ sở vật chất

3.3.1 Thành tựu

- Bước đầu xây dựng tủ sách của trung tâm với những đầu tài liệu chuyên ngành về triết học, chính trị, văn hoá, xã hội, kinh tế, giáo dục, môi trường..

2.3.2 Hạn chế

- Văn phòng trung tâm còn rất nhỏ so với nhu cầu của đội ngũ nhân viên dẫn đến tình trạng chuyên gia nghiên cứu của trung tâm không có bàn làm việc. Thêm vào đó, vị trí văn phòng nằm cạnh căn tin của trường nên chất lượng môi trường làm việc không tốt, thường xuyên ồn ào.
- Nhiều trang thiết bị của trung tâm (máy in, máy tính...) là sử dụng lại máy cũ của những trung tâm trước đó nên thường xuyên hư hỏng.

II. Thời cơ, thách thức

1. Thời cơ:

- Đầu tư nghiên cứu tri thức và đào tạo phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề an ninh chính trị, an sinh xã hội, bảo vệ tài nguyên môi trường... là một trong những ưu tiên hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta trong thời gian tới;
- Đầu tư cho khoa học xã hội, nhất là những đề tài mang tính tư vấn và phản biện xã hội sẽ được quan tâm đúng mức hơn.
- Những mặt đạt được trong giai đoạn 2013 – 2015 là tiền đề quan trọng để trung tâm phát triển trong thời gian tới, nhất là ở việc xây dựng đội ngũ, liên kết nghiên cứu giữa các đơn vị nghiên cứu trong trường. Đặc biệt, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đang được phát triển theo định hướng nghiên cứu. Vì vậy, các trung tâm thực hiện chức năng nghiên cứu sẽ nhận được nhiều sự quan tâm và đầu tư của trường trong thời gian tới.

2. Thách thức:

- Trong bối cảnh kinh tế thị trường phát triển mạnh, với cơ chế hoạt động “lấy thu bù chi”, vị trí và tầm quan trọng của trung tâm chưa được đánh giá đúng mức;
- Chưa nhận được sự hỗ trợ của các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường học; vấn đề đề xuất và xét duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học còn nhiều bất cập như việc thay đổi thủ tục hành chính trong xét duyệt và nghiệm thu,...
- Tuy chưa có nhiều đơn vị lấy chính sách và chiến lược quốc gia làm đối tượng nghiên cứu chính nhưng trên thực tế đối tượng này đang có rất nhiều cá nhân, đơn vị nghiên cứu. Điều này tạo ra tính cạnh tranh rất lớn cho một trung tâm mới ra đời, ít thành viên.

Phần II: KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TT NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC & CHÍNH SÁCH QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016-2020

Dựa trên những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong giai đoạn 2012-2015, trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia xác định 2016 - 2020 là giai đoạn trung tâm bước vào thời kỳ phát triển mạnh. Mục đích chung trong giai đoạn này là xây dựng trung tâm trở thành một đơn vị nghiên cứu có nhiều công trình khoa học mang tính phản biện xã hội. Trong đó, mục tiêu cụ thể trong từng lĩnh vực của trung tâm như sau:

2.1 Phát triển nguồn nhân lực

2.1.1 Mục tiêu:

- Chuẩn hóa đội ngũ nghiên cứu viên, chuyên viên của trung tâm;
- Tăng cường số lượng và năng lực nghiên cứu của đội ngũ nghiên cứu viên: chắc chuyên môn, giỏi ngoại ngữ
- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên có năng lực và kinh nghiệm. Đầu tiên, nhóm chuyên gia cần hướng tới đầu tiên là những thầy cô có nhiều kinh nghiệm đang tham gia hoạt động nghiên cứu và giảng dạy tại trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Tp.HCM.

2.1.2 Nhóm giải pháp

- Tăng tỷ lệ tiến sĩ, thạc sĩ;
- Thi tuyển công chức;
- Gửi các nghiên cứu viên ra nước ngoài học tập, hoặc các khoá ngắn hạn trong và ngoài nước nhằm nâng cao trình độ chuyên môn;
- Tăng cường số lượng chuyên viên và nghiên cứu viên.

2.2 Nghiên cứu khoa học

2.2.1 Mục tiêu:

- Đẩy mạnh và gắn kết nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu liên ngành, tạo ra những sản phẩm khoa học có ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao phục vụ cho công cuộc CNH- HĐH của khu vực phía Nam;
- Trở thành một trong những trung tâm nghiên cứu mạnh, đầu mối liên kết các tổ chức, các nhà khoa học trong và ngoài nước;

- Gắn các đề tài nghiên cứu với những vấn đề, sự kiện nóng của đất nước.

2.2.2 Về hướng nghiên cứu

Một, hướng nghiên cứu về Phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đây là một trong những hướng nghiên cứu đã được trung tâm xây dựng và theo đuổi từ những ngày đầu mới thành lập. Trong những năm vừa qua, phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long đang là một vấn đề rất nóng. Bởi dù được xem là vựa lúa gạo, thủy hải sản và trái cây của đất nước nhưng vùng đất này đang phải đối mặt với những thách thức vô cùng lớn như sự yếu kém về hạ tầng kỹ thuật, thấp về trình độ dân trí, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn,... Thông qua việc nghiên cứu thực trạng các vấn đề của đồng bằng sông Cửu Long, nghiên cứu đề ra giải pháp cho vùng theo hướng phát triển bền vững.

Hai, hướng nghiên cứu về biển đảo Việt Nam: bên cạnh vấn đề chủ quyền, pháp lý thì những nghiên cứu về phát triển kinh tế biển đảo, văn hoá biển đảo và nhất là sinh thái biển, biến đổi khí hậu trên các đảo là những vấn đề cần được đẩy mạnh nghiên cứu về chủ đề biển đảo Việt Nam. Ở trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn hiện nay, các đơn vị như trung tâm Nghiên cứu Biển Đảo, Trung tâm Nghiên cứu Quốc tế, Khoa Lịch sử,.. đã có nhiều nghiên cứu về vấn đề chủ quyền, pháp luật quốc tế, địa chính trị,... nên trung tâm nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia sẽ đẩy mạnh mảng nghiên cứu về kinh tế, sinh thái biển cũng như vấn đề về biến đổi khí hậu, đô thị hoá trên các đảo nhỏ,...

Ba, hướng nghiên cứu về Cộng đồng kinh tế ASEAN và kết nối chính quyền địa phương: sự ra đời của Cộng đồng kinh tế ASEAN tạo ra những thách thức đối với chính quyền địa phương. Bởi nếu không có sự chuẩn bị kỹ càng với việc nắm bắt những thuận lợi do AEC mang lại thì việc bị tụt hậu trong một thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt sẽ là kết quả có thể nhìn thấy trước. Thêm vào đó, làm sao để từng địa phương định vị mình trong chuỗi giá trị toàn cầu cũng là một bài toán nan giải. Chương trình nhằm cung cấp những khoá huấn luyện cho lãnh đạo địa phương về tầm quan trọng của AEC, chuỗi giá trị toàn cầu.

Bên cạnh tổ chức những khoá tập huấn cho các địa phương, hướng nghiên cứu/dự án này còn hướng tới việc đối thoại chính sách với các lãnh đạo địa phương. Sản phẩm của dự án còn là những báo cáo tổng kết, báo cáo khoa học được công bố trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước.

2.2.3 Nhóm giải pháp

- *Một là*, xây dựng tiềm năng khoa học và năng lực nghiên cứu khoa học của trung tâm để trở thành một trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia xuất sắc bao gồm:
 - ✓ Thu hút và tập hợp được những chuyên gia nghiên cứu chiến lược, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng các nhà khoa học trẻ trong lĩnh vực này;
 - ✓ Xây dựng hệ thống thông tin, tư liệu, tài liệu đa ngành và chuyên ngành;
 - ✓ Xây dựng hệ thống mối liên hệ và quan hệ hợp tác khoa học ở trong nước và quốc tế;
 - ✓ Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật (máy móc, trang thiết bị, phương tiện phục vụ nghiên cứu, đào tạo và hợp tác quốc tế).
- *Hai là*, xây dựng và từng bước triển khai chương trình nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học dự báo. Trước hết, tập trung xây dựng chương trình nghiên cứu chiến lược để tạo ra những luận cứ khoa học và thực tiễn, đáp ứng nhu cầu hoạch định chủ trương, chính sách và các chiến lược phát triển trong các lĩnh vực của đời sống xã hội ở mọi cấp độ (cơ sở, địa phương, vùng, quốc gia và quốc tế);
- *Ba là*, xây dựng và từng bước triển khai chương trình nghiên cứu xây dựng các chính sách và chiến lược phát triển bền vững (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn) trong các lĩnh vực của đời sống xã hội ở mọi cấp độ (cơ sở, địa phương, vùng, quốc gia và quốc tế);
- *Bốn là*, xây dựng và triển khai thực hiện chương trình nghiên cứu tư vấn, giám định, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, đề tài, dự án, kế hoạch phát triển trong các lĩnh vực của đời sống xã hội ở mọi cấp độ (cơ sở, địa phương, vùng, quốc gia và quốc tế);
- *Năm là*, xây dựng và triển khai thực hiện chương trình nghiên cứu về nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học mang tính chuyên nghiệp;
- *Sáu là*, xây dựng chương trình nghiên cứu, tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học về những vấn đề chiến lược vừa cơ bản vừa cấp bách nổi lên trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội ở mọi cấp độ; đồng thời, xuất bản, công bố các ấn phẩm khoa học;

2.2.3 Hợp tác, quan hệ quốc tế

2.2.3.1 Mục tiêu

- Nâng cao năng lực nghiên cứu của đội ngũ nghiên cứu viên;
- Tăng cường giao lưu học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm nghiên cứu, đào tạo;
- Huy động, tranh thủ nguồn tài trợ trong và ngoài nước để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu nghiên cứu cho trung tâm.

2.2.3.2 Giải pháp

- Tổ chức và tham gia hội thảo khoa học quốc tế và quốc gia.
- Xây dựng các dự án ngắn hạn để rèn luyện năng lực nghiên cứu của trung tâm;
- Phối hợp chặt chẽ với phòng Quản lý Khoa học – Dự án đề (1) nắm được định hướng phát triển/các định hướng nghiên cứu của trường; (2) nhu cầu nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn của xã hội, nhất là các tỉnh thành phía Nam;
- Phối hợp với trung tâm Nghiên cứu Quốc tế để xây dựng và gửi xin tài trợ các dự án về Cộng đồng kinh tế ASEAN và kết nối Cộng đồng địa phương, các dự án về biển đảo. Đây sẽ là đơn vị hợp tác chính của trung tâm trong giai đoạn 2016-2020;
- Liên kết với trung tâm nghiên cứu Biển và Đảo để tổ chức các tọa đàm, hội thảo về những vấn đề biển đảo Việt Nam
- Mời các chuyên gia nước ngoài với các lĩnh vực liên quan đến các nội dung nghiên cứu và đào tạo của Trung tâm tham gia các buổi trao đổi và seminar.

Giám đốc trung tâm

(đã ký)

PGS.TS Võ Văn Sen

1. LOGFRAME KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu chung: trở thành một trung tâm nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Quốc gia xuất sắc, đóng góp vào sự phát triển của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực

- Chuẩn hóa đội ngũ nghiên cứu viên, chuyên viên của trung tâm;
- Tăng cường số lượng và năng lực nghiên cứu của đội ngũ nghiên cứu viên: chắc chuyên môn; giỏi ngoại ngữ
- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên có năng lực và kinh nghiệm. Đầu tiên, nhóm chuyên gia cần hướng tới đầu tiên là những thầy cô có nhiều kinh nghiệm đang tham gia hoạt động nghiên cứu và giảng dạy tại trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Tp.HCM.

2.1.1 Giải pháp

- Tăng tỷ lệ tiến sĩ, thạc sĩ;
- Thi tuyển công chức;
- Gửi các nghiên cứu viên ra nước ngoài học tập, hoặc các khoá ngắn hạn trong và ngoài nước nhằm nâng cao trình độ

2.1.2 Chỉ tiêu

Chỉ tiêu	2016	2017	2018	2019	2020	Điều kiện
1.Thi tuyển công chức		1 NCV	1 NCV			
2.Tăng cường số lượng Th.S, TS	1 Th.S		1 NCS			
3. Gửi CBVC ra nước ngoài học tập						
4.Tăng cường số lượng chuyên viên và nghiên cứu viên;	1	3 CV	5 NCV			
Xây dựng nhóm nghiên cứu khoa học		2	3	4	5	

2.2.1 Mục tiêu về nghiên cứu khoa học

- Đẩy mạnh và gắn kết nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu liên ngành, tạo ra những sản phẩm khoa học có ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao phục vụ cho công cuộc CNH- HĐH của khu vực phía Nam;
- Trở thành một trong những trung tâm nghiên cứu mạnh, đầu mối liên kết các tổ chức, các nhà khoa học trong và ngoài nước;
- Gắn các đề tài nghiên cứu với những vấn đề, sự kiện nóng của đất nước

2.2.2 Hướng nghiên cứu

- Một, hướng nghiên cứu về Phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long
- Ba, hướng nghiên cứu về Cộng đồng kinh tế ASEAN và kết nối chính quyền địa phương
- Hai, hướng nghiên cứu về biển đảo Việt Nam

2.2.3 Chỉ tiêu

Chỉ tiêu	2016	2017	2018	2019	2020	Điều kiện
Số lượng đề tài nghiên cứu các cấp	2	3	5	5	5	
Số lượng bài báo tham gia hội thảo/ hội nghị	10	10	15	15	20	
Công bố khoa học và sở hữu trí tuệ (bài báo khoa học)	5	7	10	15	20	
Tổ chức hội thảo khoa học Quốc tế	1	1	0	1	1	
Tổ chức hội thảo khoa học cấp Quốc gia	1	1	1	1		
Tổ chức hội thảo khoa học cấp trường	1	1	1	1	1	

2.3 Mục tiêu về hợp tác, quan hệ quốc tế

- Nâng cao năng lực nghiên cứu của đội ngũ nghiên cứu viên;
- Tăng cường giao lưu học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm nghiên cứu, đào tạo;
- Huy động, tranh thủ nguồn tài trợ trong và ngoài nước để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu nghiên cứu cho trung tâm.

2.3.1 Giải pháp

- Tổ chức và tham gia hội thảo khoa học quốc tế và quốc gia.
- Xây dựng các dự án ngắn hạn để rèn luyện năng lực nghiên cứu của trung tâm;
- Phối hợp chặt chẽ với phòng Quản lý Khoa học – Dự án để (1) nắm được định hướng phát triển/các định hướng nghiên cứu của trường; (2) nắm bắt được nhu cầu nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn của xã hội, nhất là các tỉnh thành phía Nam;
- Phối hợp với trung tâm Nghiên cứu Quốc tế để xây dựng và gửi xin tài trợ các dự án về Cộng đồng kinh tế ASEAN và kết nối Cộng đồng địa phương. Đây sẽ là đơn vị hợp tác chính của trung tâm trong giai đoạn 2016-2020;
- Liên kết với trung tâm nghiên cứu Biển và Đảo để tổ chức các tọa đàm, hội thảo về những vấn đề biển đảo Việt Nam
- Mời các chuyên gia nước ngoài với các lĩnh vực liên quan đến các nội dung nghiên cứu và đào tạo của Trung tâm tham gia các buổi trao đổi và seminar.

2.3.2 Chỉ tiêu

Dự án nghiên cứu khoa học						
Hợp tác với phòng QLKH-DA	0	1	0	1	0	
Hợp tác với Trung tâm Nghiên cứu Quốc tế	1	1	1	1	1	
Hợp tác với trung tâm Nghiên cứu Biển Đảo	0	0	0	1	1	
Hội thảo khoa học						
Hợp tác với phòng QLKH-DA	0	1	0	0	0	
Hợp tác với Trung tâm Nghiên cứu Quốc tế	2	1	1	1	1	
Hợp tác với trung tâm Nghiên cứu Biển Đảo	0	0	1	1	1	
Tọa đàm khoa học						
Hợp tác với phòng QLKH-DA	2	2	2	2	2	
Hợp tác với Trung tâm Nghiên cứu Quốc tế	2	2	3	3	4	
Hợp tác với trung tâm Nghiên cứu Biển Đảo	2	1	1	2	2	

